

Số: **209/2025/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 25 tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản
lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số
206/2025/TLST-VHNGĐ ngày 16/04/2025 về việc “Yêu cầu công nhận
thuận tình ly hôn” giữa:

Người yêu cầu:

Anh Đoàn Quang T, sinh năm 1979. Nơi thường trú: TT HVKTQS,
phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi ở hiện tại: A1.0706 Vinhomes
Gardenia, TDP số A, phường C, quận N, Hà Nội.

Chị Đoàn Ngọc T1, sinh năm 1982. Nơi thường trú: TT HVKTQS,
phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi ở hiện tại: A1.0706 Vinhomes
Gardenia, TDP số A, phường C, quận N, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Quang T và chị Đoàn Ngọc T1
kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND
phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (*GCKNH số 98, quyển số 01/2004,
ngày 06/10/2004*). Trong quá trình chung sống, anh chị bất đồng quan điểm
sống, thường xuyên tranh cãi, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặc dù
gia đình hai bên đã khuyên giải nhiều lần nhưng tình cảm không còn. Anh
chị đều xét thấy không thể chung sống được với nhau, nên đều đề nghị Tòa
án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho vợ chồng anh chị.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

- Về con chung: Anh Đoàn Quang T và chị Đoàn Ngọc T1 có 03 con
chung là cháu Đoàn Trí B, sinh ngày 27/02/2006 (đã trưởng thành); cháu
Đoàn Ngọc L, sinh ngày 03/08/2012 và cháu Đoàn Minh Đ, sinh ngày
12/5/2020. Anh chị thống nhất giao cháu L và cháu Đ cho anh T là người

trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị thống nhất không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ chung, riêng: Anh T và chị T1 tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về lệ phí: Anh T và chị T1 thống nhất anh T sẽ chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

[3] Xét Anh Đoàn Quang T và chị Đoàn Ngọc T1 thật sự tự nguyện ly hôn và cùng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và vay nợ chung.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 16/04/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Quang T và chị Đoàn Ngọc T1.

- Về con chung: Anh Đoàn Quang T và chị Đoàn Ngọc T1 có 03 con chung là cháu Đoàn Trí B, sinh ngày 27/02/2006 (đã trưởng thành); cháu Đoàn Ngọc L, sinh ngày 03/08/2012 và cháu Đoàn Minh Đ, sinh ngày 12/5/2020. Cháu B đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét, giải quyết. Giao cháu L và cháu Đ cho anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Chị T1 được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của chị T1 cho đến khi có sự thay đổi, thỏa thuận khác hoặc có quyết định thay thế.

- Về tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Anh T và chị T1 tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đoàn Quang T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai số BLTU/23 0028352 ngày 16/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND Q.Nam Từ Liêm;*
- *Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;*
- *UBND phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (GCNKH số 98, quyển số 01/2004, ngày 06/10/2004);*
- *Lưu HS, VP.*

THẨM PHÁN

Phan Thị Kim Thanh